

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NAM**

Số: /CTQNA-TTHT
V/v hướng dẫn chính sách thuế TNCN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Nam, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty Thức Ăn Hoa Chen (V.N),
MST: 4000365632, Email: duongthanhhaoct@gmail.com,
(Địa chỉ: Khu Kinh tế mở Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh
Quảng Nam).

Ngày 20/5/2024, Cục Thuế tỉnh Quảng Nam nhận được văn bản số 04/2024/HC ngày 17/5/2024 của Công ty Thức Ăn Hoa Chen (Công ty) đề nghị hướng dẫn chính sách thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với người lao động nước ngoài. Vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Điều 1 (được sửa đổi bởi Điều 2 Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 01/09/2014 của Bộ Tài chính) quy định về người nộp thuế:

“Điều 1. Người nộp thuế

...Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của người nộp thuế như sau:

Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập;

...Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập.

1. Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam, trong đó ngày đến và ngày đi được tính là một (01) ngày. Ngày đến và ngày đi được căn cứ vào chứng thực của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trên hộ chiếu (hoặc giấy thông hành) của cá nhân khi đến và khi rời Việt Nam. Trường hợp nhập cảnh và xuất cảnh trong cùng một ngày thì được tính chung là một ngày cư trú.

Cá nhân có mặt tại Việt Nam theo hướng dẫn tại điểm này là sự hiện diện của cá nhân đó trên lãnh thổ Việt Nam.

b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam theo một trong hai trường hợp sau:

b.1) Có nơi ở thường xuyên theo quy định của pháp luật về cư trú:

b.1.1) Đối với công dân Việt Nam: nơi ở thường xuyên là nơi cá nhân sinh sống thường xuyên, ổn định không có thời hạn tại một chỗ ở nhất định và đã đăng ký thường trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

b.1.2) Đối với người nước ngoài: nơi ở thường xuyên là nơi ở thường trú ghi trong Thẻ thường trú hoặc nơi ở tạm trú khi đăng ký cấp Thẻ tạm trú do cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an cấp.

b.2) Có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về nhà ở, với thời hạn của các hợp đồng thuê từ 183 ngày trở lên trong năm tính thuế, cụ thể như sau:

b.2.1) Cá nhân chưa hoặc không có nơi ở thường xuyên theo hướng dẫn tại điểm b.1, khoản 1, Điều này nhưng có tổng số ngày thuê nhà để ở theo các hợp đồng thuê từ 183 ngày trở lên trong năm tính thuế cũng được xác định là cá nhân cư trú, kể cả trường hợp thuê nhà ở nhiều nơi.

b.2.2) Nhà thuê để ở bao gồm cả trường hợp ở khách sạn, ở nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ, ở nơi làm việc, ở trụ sở cơ quan,... không phân biệt cá nhân tự thuê hay người sử dụng lao động thuê cho người lao động.

Trường hợp cá nhân có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam theo quy định tại khoản này nhưng thực tế có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày trong năm tính thuế mà cá nhân không chứng minh được là cá nhân cư trú của nước nào thì cá nhân đó là cá nhân cư trú tại Việt Nam.

Việc chứng minh là đối tượng cư trú của nước khác được căn cứ vào Giấy chứng nhận cư trú. Trường hợp cá nhân thuộc nước hoặc vùng lãnh thổ đã ký kết Hiệp định thuế với Việt Nam không có quy định cấp Giấy chứng nhận cư trú thì cá nhân cung cấp bản chụp Hộ chiếu để chứng minh thời gian cư trú.

2. Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện nêu tại khoản 1, Điều này.”

+ Tại Điều 7 quy định về căn cứ tính thuế đối với thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công đối với cá nhân cư trú:

“Điều 7. Căn cứ tính thuế đối với thu nhập chịu thuế từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công

Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh và thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập tính thuế và thuế suất, cụ thể như sau:

1. Thu nhập tính thuế được xác định bằng thu nhập chịu thuế theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư này trừ (-) các khoản giảm trừ sau:

a) Các khoản giảm trừ gia cảnh theo hướng dẫn tại khoản 1, Điều 9 Thông tư này.

... 2. Thuế suất

Thuế suất thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công được áp dụng theo Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Điều 22 Luật Thuế thu nhập cá nhân ...

3. Cách tính thuế

Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công là tổng số thuế tính theo từng bậc thu nhập. Số thuế tính theo từng bậc thu nhập bằng thu nhập tính thuế của bậc thu nhập nhân (\times) với thuế suất tương ứng của bậc thu nhập đó ...”

+ Tại Điều 18 quy định thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú:

“1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (\times) với thuế suất 20% ...”


Căn cứ quy định nêu trên, Cục Thuế hướng dẫn như sau:

- Trường hợp người lao động là cá nhân có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam nhưng thực tế có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày và chứng minh được là đối tượng cư trú tại nước ngoài theo quy định tại Điều 1 Thông tư 111/2013/TT-BTC thì thuộc trường hợp cá nhân không cư trú tại Việt Nam. Thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập. Trong trường hợp này thuế TNCN được xác định theo quy định tại Điều 18 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

- Trường hợp người lao động là cá nhân đáp ứng một trong các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư 111/2013/TT-BTC thì thuộc trường hợp cá nhân cư trú tại Việt Nam. Thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập. Trong trường hợp này thuế TNCN được xác định theo quy định tại Điều 7 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

Cục Thuế tỉnh Quảng Nam thông báo để Công ty Thức Ăn Hoa Chen (V.N) biết, thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: TTKT1;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT. 

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lương Đình Đường